

LUẬN A TỶ ĐẠT MA PHẨM LOẠI TỨC
QUYỂN 11

Phẩm 7: BIỆN VỀ NGÀN CÂU HỎI, Phần 2

Bốn chứng tịnh này:

Có bao nhiêu thứ do sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...?
Có một thứ do sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối, còn ba thứ kia không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc có đối.

Có bao nhiêu thứ vì khó thấy nên bảo là sâu xa v.v...? Tất cả đều khó thấy bởi vì rất sâu xa, vì quá sâu xa cho nên khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải do thiện làm nhân v.v...?
Tất cả đều là thiện mà cũng đều do thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải do bất thiện làm nhân v.v...?
Tất cả đều không phải bất thiện mà cũng không phải do bất thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là vô ký mà không phải do vô ký làm nhân v.v...?
Tất cả đều không phải là vô ký mà cũng không phải do vô ký làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không phải là có nhân v.v...?
Tất cả đều là nhân duyên mà cũng là có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên? Có một thứ không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, còn lại ba thứ cần phân biệt: Tức là Phật chứng tịnh hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên.

Thế nào là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên?
Nghĩa là từ vị lai mà hiện đang khởi lên Phật chứng tịnh.

Thế nào là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên? Nghĩa

là Phật chứng tịnh ở quá khứ và hiện tại.

Thế nào là không phải đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên? Nghĩa là trừ ra vị lai mà hiện tiền khởi lên Phật chứng tịnh, còn lại là Phật chứng tịnh ở các thời vị lai khác.

Pháp và Tăng chứng tịnh cũng thế.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên v.v...? Có một thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn ba thứ kia là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không phải là có tăng thượng v.v...? Tất cả đều là tăng thượng duyên mà cũng đều có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bộc lưu mà không phải là thuận bộc lưu v.v...? Tất cả đều không phải là bộc lưu mà cũng không phải là thuận bộc lưu.

- Bốn quả Sa-môn: Tức là quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn và quả A-la-hán.

Bốn quả Sa-môn này:

Có bao nhiêu thứ có sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn đã thâm nhiếp các nghiệp của thân và ngữ, đó là có sắc, còn lại đều không có sắc.

Có bao nhiêu thứ có thấy v.v...? Tất cả đều không thấy.

Có bao nhiêu thứ có đối v.v...? Tất cả đều không có đối.

Có bao nhiêu thứ hữu lậu v.v...? Tất cả đều vô lậu.

Có bao nhiêu thứ hữu vi v.v...? Tất cả nên phân biệt: Nghĩa là với quả Dự lưu hoặc hữu vi, hoặc vô vi. Thế nào là hữu vi? Nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp năm uẩn. Thế nào là vô vi? Nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp trạch diệt.

Các quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ có dị thực v.v...? Tất cả đều không có dị thực.

Có bao nhiêu thứ là duyên sinh v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là quả Sa-môn hữu vi đều là duyên sinh, là nhân sinh, là đời thâm nhiếp, còn quả Sa-môn vô vi thì không phải là duyên sinh, là nhân sinh, là đời thâm nhiếp.

Có bao nhiêu thứ thuộc về sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, tức là quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp thân và ngữ nên thuộc về sắc, còn lại đều thuộc về danh.

Có bao nhiêu thứ thuộc nội xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn thâm nhiếp cả tâm - ý - thức, là thuộc nội xứ. Còn lại

đều thuộc ngoại xứ.

Có bao nhiêu thứ là trí biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều là trí biết khắp về những gì được biết khắp.

Bốn quả Sa-môn này:

Có bao nhiêu thứ đoạn trừ sự biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều không phải đoạn trừ sự biết khắp về những gì được biết khắp.

Có bao nhiêu thứ nên đoạn trừ v.v...? Tất cả đều không nên đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ nên tu v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là quả Sa-môn hữu vi thì nên tu. Còn nếu quả Sa-môn vô vi thì không nên tu.

Có bao nhiêu thứ nhiễm ô v.v...? Tất cả đều không nhiễm ô.

Có bao nhiêu thứ là quả mà không phải là có quả v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là quả Sa-môn hữu vi thì quả mà cũng là có quả. Còn quả Sa-môn vô vi thì quả mà không phải là có quả.

Có bao nhiêu thứ có chấp thọ v.v...? Tất cả đều không có chấp thọ.

Có bao nhiêu thứ do các đại tạo nên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp của thân và ngữ, là do các đại tạo nên. Còn lại đều không phải do các đại tạo nên.

Có bao nhiêu thứ có trên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là nếu quả Sa-môn hữu vi thì có trên, nếu quả Sa-môn vô vi thì không có trên.

Có bao nhiêu thứ là có v.v...? Tất cả đều không phải là có.

Có bao nhiêu thứ là nhân tương ứng v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là nếu quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp của thân và ngữ, tâm bất tương ứng hành và trạch diệt là nhân không tương ứng. Còn lại đều là nhân tương ứng.

Bốn quả Sa-môn này:

Cùng sáu xứ thiện thâm nhiếp nhau: Phần ít của sáu xứ thiện thâm nhiếp bốn quả Sa-môn và bốn quả Sa-môn cũng thâm nhiếp phần ít của sáu xứ thiện.

Cùng năm xứ bất thiện thâm nhiếp nhau: Chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng bảy xứ vô ký thâm nhiếp nhau: Chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng ba xứ lậu thâm nhiếp nhau: Chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng năm xứ hữu lậu thâm nhiếp nhau: Chúng không thâm nhiếp lẫn.

Cùng tám xứ vô lậu thâm nhiếp nhau: Trong tám xứ thì có phần ít của sáu xứ vô lậu thâm nhiếp bốn quả Sa-môn và bốn quả Sa-môn cũng thâm nhiếp phần ít của sáu xứ vô lậu trong tám xứ ấy.

Có bao nhiêu thứ thuộc quá khứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là nếu quả Sa-môn hữu vi thì có mặt ở quá khứ, hiện tại, vị lai. Nếu quả Sa-môn vô vi thì không hề có mặt ở quá khứ, hiện tại, vị lai.

Có bao nhiêu thứ thiện v.v...? Tất cả đều là thiện.

Có bao nhiêu thứ thuộc cõi Dục v.v...? Tất cả đều không hệ thuộc cõi nào (bất hệ).

Có bao nhiêu thứ học v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là quả Dự lưu hoặc học, hoặc phi học phi vô học.

Thế nào là học? Tức là quả Dự lưu hữu vi. Thế nào là phi học phi vô học? Đó là quả Dự lưu vô vi.

Các quả Nhất lai, Bất hoàn cũng thế.

Quả A-la-hán hoặc vô học, hoặc phi học phi vô học. Thế nào là vô học? Tức là quả A-la-hán hữu vi. Thế nào là phi học phi vô học? Đó là quả A-la-hán vô vi.

Bốn quả Sa-môn này:

Có bao nhiêu thứ do kiến đạo đoạn v.v...? Tất cả không có gì đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ không phải là tâm v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là nếu các quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp của thân và ngữ, tâm bất tương ưng hành và trạch diệt, thì không phải là tâm- tâm sở- tâm bất tương ưng. Nếu các quả ấy là thọ uẩn tưởng uẩn và tương ưng với hành uẩn, thì tương ưng với tâm và tâm sở. Nếu là tâm - ý - thức thì chỉ là tâm mà thôi.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ưng với thọ v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là quả Dự lưu có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ưng với thọ, nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp các nghiệp của thân ngữ và tùy tâm chuyển, tâm bất tương ưng hành, cùng thọ.

2. Hoặc tương ưng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, tức là quả Dự lưu thâm nhiếp tâm-ý-thức.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ưng với thọ, nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp tưởng uẩn và tương ưng với hành uẩn.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ưng

với thọ, nghĩa là trừ ra quả Dự lưu thâm nhiếp tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành, còn lại thì quả Dự lưu thâm nhiếp tâm bất tương ứng hành và trạch diệt.

Các quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng thế.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tướng- hành? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là trừ tự tánh ra, đều như thọ nên biết.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là quả Dự lưu cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp các nghiệp của thân-ngữ và tùy tâm chuyển, tâm bất tương ứng hành, cùng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp cả tâm.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, nghĩa là quả Dự lưu thâm nhiếp tâm- tứ tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, nghĩa là trừ ra quả Dự lưu thâm nhiếp tùy tâm chuyển - tâm bất tương ứng hành, còn lại là quả Dự lưu thâm nhiếp tâm bất tương ứng hành và trạch diệt.

Quả Nhất lai cũng thế.

Quả Bất hoàn cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, là quả Bất hoàn thâm nhiếp các nghiệp thân và ngữ, tùy tâm chuyển, và tùy tâm chuyển nơi tâm bất tương ứng hành, cùng tâm tương ứng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, là quả Bất hoàn thâm nhiếp tâm, và tâm không tương ứng với tứ mà tương ứng với tâm và tâm sở.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển cũng tương ứng với tứ, là quả Bất hoàn thâm nhiếp cả tâm- tứ tương ứng với tâm và tâm sở.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, là trừ ra quả Bất hoàn thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ tùy tâm chuyển và tâm bất tương ứng hành. Còn lại các quả Bất hoàn thâm nhiếp nghiệp thân ngữ, tâm bất tương ứng hành, và quả Bất hoàn thâm nhiếp tâm mà không tương ứng với tứ, hoặc không có cả tâm, tứ, tâm, tâm sở và trạch diệt.

Quả A-la-hán cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ là kiến mà không phải là kiến xứ v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là khi quả Dự lưu thâm nhiếp tuệ là kiến mà không phải là kiến xứ, còn lại đều không phải kiến cũng không phải kiến xứ. Quả Nhất lai và quả Bất hoàn cũng thế.

Quả A-la-hán, thâm nhiếp trí tận và vô sinh trí, không thâm nhiếp tuệ, là kiến mà không phải là kiến xứ. Còn lại đều không phải kiến cũng không phải kiến xứ.

Có bao nhiêu thứ có thân kiến làm nhân mà không phải là có nhân của thân kiến v.v...? Tất cả không có thân kiến làm nhân mà cũng không có nhân của thân kiến.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp thân - ngữ và tư, là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực. Còn lại đều không phải là nghiệp mà cũng không phải là nghiệp dị thực.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển? Tất cả cần phân biệt. Tức là quả Dự lưu có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, là quả Dự lưu thâm nhiếp tư.

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, là quả Dự lưu đã thâm nhiếp các uẩn thọ - tưởng - thức và tư, không thâm nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là tùy nghiệp chuyển, là quả Dự lưu đã thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, là trừ ra quả Dự lưu thâm nhiếp tâm bất tương ưng hành và tùy nghiệp chuyển, còn lại thì quả Dự lưu thâm nhiếp tâm bất tương ưng hành và trạch diệt.

Các quả Nhất lai, Bất hoàn và A-la-hán cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ do sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp thân và ngữ, thì đó là sắc đã tạo ra mà không phải là sắc thấy được. Còn lại đều không phải do sắc tạo mà cũng không phải là sắc thấy được.

Bốn quả Sa-môn này:

Có bao nhiêu thứ do sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là nếu các quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp của thân và ngữ, là sắc đã tạo ra mà không phải là sắc có đối, còn lại đều không phải là sắc đã tạo ra mà cũng không phải là sắc

có đối.

Có bao nhiêu thứ khó thấy bởi vì rất sâu xa v.v...? Tất cả đều khó thấy bởi vì rất sâu xa, vì rất sâu xa cho nên khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải là thiện làm nhân v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn hữu vi thì thiện mà cũng do thiện làm nhân, nếu quả Sa-môn vô vi thì thiện mà không phải là thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải là bất thiện làm nhân v.v...? Tất cả không phải là bất thiện mà cũng không phải bất thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ vô ký mà không phải vô ký làm nhân v.v...? Tất cả không phải là vô ký mà cũng không phải vô ký làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không phải là có nhân v.v...? Tất cả nên phân biệt, nếu các quả Sa-môn hữu vi thì là nhân duyên mà cũng có nhân, nếu quả Sa-môn vô vi thì không phải nhân duyên mà cũng không phải là có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên v.v...? Tất cả đều cần phân biệt, nghĩa là các quả Sa-môn hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên. Hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là quả Sa môn vị lai hiện tại đang khởi lên thâm nhiếp tâm-tâm sở pháp. Hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, nghĩa là quả Sa môn quá khứ hiện tại thâm nhiếp tâm-tâm sở pháp. Hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, là trừ ra vị lai mà hiện tiền khởi lên các quả Sa-môn thâm nhiếp tâm và tâm sở pháp, còn lại các quả Sa-môn ở vị lai đều thâm nhiếp tâm- tâm sở pháp, và các nghiệp thân- ngữ, tâm bất tương ưng hành cùng trạch diệt.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên v.v...? Tất cả nên phân biệt. Nếu như các quả Sa-môn thâm nhiếp các nghiệp thân - ngữ - tâm bất tương ưng hành và trạch diệt, thì đó là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không phải là có tăng thượng v.v...? Tất cả nên phân biệt. Quả Sa-môn hữu vi, là tăng thượng duyên mà cũng có tăng thượng, nếu quả Sa-môn vô vi thì đó là tăng thượng duyên mà không phải là có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bộc lưu mà không phải là thuận bộc lưu v.v...?
Tất cả đều không phải là bộc lưu cũng không phải là thuận bộc lưu.

- Bốn thông hành: Tức là:

1. Khổ trì thông hành.
2. Khổ tốc thông hành.
3. Lạc trì thông hành.
4. Lạc tốc thông hành.

Bốn thông hành này:

Có bao nhiêu thứ có sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì có sắc, còn lại đều là không có sắc.

Có bao nhiêu thứ có thấy v.v...? Tất cả đều là không thấy.

Có bao nhiêu thứ có đối v.v...? Tất cả đều là không đối.

Có bao nhiêu thứ hữu lậu v.v...? Tất cả đều là vô lậu.

Có bao nhiêu thứ hữu vi v.v...? Tất cả đều là hữu vi.

Có bao nhiêu thứ có dị thực v.v...? Tất cả đều không có dị thực.

Có bao nhiêu thứ là duyên sinh v.v...? Tất cả đều là duyên sinh, là nhân sinh, là thuộc thế đế.

Có bao nhiêu thứ thuộc về sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ thì thuộc về sắc, còn lại thì đều thuộc về danh.

Có bao nhiêu thứ thuộc nội xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là thông hành nào thâm nhiếp tâm-ý-thức thì thuộc nội xứ, còn lại thì đều thuộc ngoại xứ.

Có bao nhiêu trí biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều là trí biết khắp về những gì được biết khắp.

Bốn thông hành này:

Có bao nhiêu thứ cần đoạn dứt các sự biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều không phải đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết khắp.

Có bao nhiêu thứ nên đoạn trừ v.v...? Tất cả đều không nên đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ nên tu v.v...? Tất cả đều nên tu.

Có bao nhiêu thứ nhiễm ô v.v...? Tất cả đều không nhiễm ô.

Có bao nhiêu thứ là quả mà không phải là có quả v.v...? Tất cả đều là quả mà cũng là có quả.

Có bao nhiêu thứ có chấp thọ v.v...? Tất cả đều không có chấp thọ.

Có bao nhiêu thứ do các đại tạo nên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì do các đại tạo nên, còn lại thì đều không phải là do các đại tạo nên.

Có bao nhiêu thứ có trên v.v...? Tất cả đều có trên.

Có bao nhiêu thứ có v.v...? Tất cả đều không phải là có.

Có bao nhiêu thứ là nhân tương ứng v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ và tâm bất tương ứng hành thì đó là nhân không tương ứng, còn lại đều là nhân tương ứng.

Bốn thông hành này:

Cùng sáu xứ thiện thâm nhiếp nhau thì có phần ít năm xứ thiện thâm nhiếp bốn thông hành, và bốn thông hành cũng thâm nhiếp phần ít của năm xứ thiện.

Cùng năm xứ bất thiện thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng bảy xứ vô ký thâm nhiếp nhau, thì chúng cũng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng ba xứ lậu bất thiện thâm nhiếp nhau, thì chúng cũng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng năm xứ hữu lậu thâm nhiếp nhau, thì chúng cũng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng tám xứ vô lậu thâm nhiếp nhau, thì có năm xứ vô lậu thâm nhiếp bốn thông hành, và bốn thông hành cũng thâm nhiếp năm xứ vô lậu.

Có bao nhiêu thứ thuộc quá khứ v.v...? Tất cả đều có mặt ở hoặc quá khứ, hiện tại hay vị lai.

Có bao nhiêu thứ thiện v.v...? Tất cả đều là thiện.

Có bao nhiêu thứ thuộc cõi Dục v.v...? Tất cả đều không hệ thuộc cõi nào.

Có bao nhiêu thứ học v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là bốn thông hành này hoặc học, hoặc vô học. Thế nào là học? Tức là năm uẩn hữu học. Thế nào là vô học? Tức là năm uẩn vô học.

Bốn thông hành này:

Có bao nhiêu thứ do kiến đạo đoạn v.v...? Tất cả đều không có gì đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ không phải là tâm v.v...? Tất cả cần nên phân biệt, nghĩa là thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ và tâm bất tương ứng hành thì không tương ứng với tâm, chẳng phải là tâm

- tâm sở. Nếu thọ uẩn - tướng uẩn tương ứng với hành uẩn thì tâm sở tương ứng với tâm. Nếu là tâm - ý - thức thì chỉ là tâm.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các thông hành, mỗi thứ đều có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ, là thông hành thâm nhiếp các nghiệp thân - ngữ và tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành cùng thọ.

2. Hoặc tương ứng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, là các thông hành thâm nhiếp cả tâm-ý-thức.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với thọ, là thông hành thâm nhiếp tướng uẩn và tương ứng với hành uẩn.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không phải tương ứng với thọ, là trừ ra các thông hành thâm nhiếp tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành. Còn lại các thông hành thâm nhiếp tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tướng-hành? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là trừ tự tánh của nó ra, thì cũng như thọ nên biết.

Có bao nhiêu thứ tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ? Tất cả nên phân biệt. Nghĩa là khổ trì thông hành gồm có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, là khổ trì thông hành thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành, và tâm tương ứng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, là khổ trì thông hành thâm nhiếp tâm, và tâm không tương ứng với tứ mà tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, là khổ trì thông hành thâm nhiếp tâm - tứ tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, là trừ ra khổ trì thông hành thâm nhiếp các nghiệp của thân- ngữ tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành, còn lại các khổ trì thông hành thâm nhiếp các nghiệp của thân- ngữ tâm bất tương ứng hành, và tâm không tương ứng với tứ, cùng với không tâm - không tứ - tâm - tâm sở pháp.

Khổ tức thông hành cũng thế.

Lạc trì thông hành cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, là lạc trì

thông hành thâm nhiếp các nghiệp thân - ngữ tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành và tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, là lạc trì thông hành thâm nhiếp tâm.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, là lạc trì thông hành thâm nhiếp tâm - tứ tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, là trừ ra lạc trì thông hành thâm nhiếp các nghiệp của thân - ngữ tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành, các thứ lạc trì thông hành khác thì thâm nhiếp các nghiệp của thân - ngữ tâm bất tương ứng hành, và các tâm- tâm sở không tâm không tứ.

Lạc tốc thông hành cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ là kiến mà không phải là kiến xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các thông hành nào thâm nhiếp tận trí - vô sinh trí mà không thâm nhiếp tuệ, thì đó là kiến mà không phải là kiến xứ. Còn lại đều không phải kiến mà cũng không không phải kiến xứ.

Có bao nhiêu thứ có thân kiến làm nhân mà không phải là có nhân của thân kiến v.v...? Tất cả đều không có thân kiến làm nhân mà cũng không phải là có nhân của thân kiến.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân - ngữ và tứ thì đó là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực. Ngoài ra đều không phải nghiệp mà cũng không phải là nghiệp của dị thực.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các thông hành mỗi thứ đều có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, là các thông hành thâm nhiếp tứ.

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, là các thông hành thâm nhiếp các uẩn thọ - tưởng - thức và tứ mà không thâm nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là tùy nghiệp chuyển, là thông hành thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, là trừ ra thông hành thâm nhiếp các tâm bất tương ứng hành tùy nghiệp chuyển, còn lại các thông hành khác thì thâm nhiếp tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ do sắc tạo mà không phải là sắc thấy được v.v...? Tất cả nên phân biệt. Nếu thông hành nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì do sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được. Còn lại các thứ khác đều không phải do sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc thấy được.

Bốn thông hành này:

Có bao nhiêu thứ do sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...? Tất cả cần phân biệt, nghĩa là thông hành thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì đó là sắc đã tạo ra mà không phải là sắc có đối. Còn lại đều không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc có đối.

Có bao nhiêu thứ khó thấy cho nên bảo là thâm diệu v.v...? Tất cả đều rất khó thấy bởi vì rất thâm diệu. Vì rất thâm diệu cho nên rất khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải là thiện làm nhân v.v...? Tất cả đều là thiện mà cũng do thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải là bất thiện làm nhân v.v...? Tất cả đều không phải bất thiện mà cũng không phải là bất thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là vô ký mà không phải là vô ký làm nhân v.v...? Tất cả đều không phải vô ký mà cũng không phải là vô ký làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không phải là có nhân v.v...? Tất cả đều là nhân duyên mà cũng là có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các thông hành này hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải đẳng vô gián duyên.

Là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, tức là ở đời vị lai mà hiện tại khởi lên thông hành thâm nhiếp tâm-tâm sở pháp.

Là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, tức là thông hành ở đời quá khứ và hiện tại thâm nhiếp các tâm và tâm sở pháp.

Không phải đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là trừ ra thông hành ở hiện tiền, vị lai khởi lên thâm nhiếp tâm và tâm sở pháp, còn lại các thông hành vị lai thâm nhiếp tâm và tâm sở, cùng các thông hành đã thâm nhiếp các tâm bất tương ứng hành các nghiệp thân và ngữ.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các thông hành thâm nhiếp các tâm bất

tương ứng hành, các nghiệp thân và ngữ là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không phải là có tăng thượng v.v...? Tất cả đều là tăng thượng duyên mà cũng có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bộc lưu mà không phải là thuận bộc lưu v.v...? Tất cả đều không phải là bộc lưu mà cũng không phải là thuận bộc lưu.

- Bốn Thánh chủng: Tức là:

1. Thánh chủng tùy được y phục mà vui đủ.
2. Thánh chủng tùy được ăn uống mà vui đủ.
3. Thánh chủng tùy được ngọa cụ mà vui đủ.
4. Thánh chủng vui thích đoạn trừ mà tu tập.

Bốn Thánh chủng này:

Có bao nhiêu thứ có sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp của thân-ngữ thì có sắc, còn lại đều là không có sắc.

Có bao nhiêu thứ có thấy v.v...? Tất cả đều là không thấy.

Có bao nhiêu thứ có đối v.v...? Tất cả đều là không đối.

Có bao nhiêu thứ hữu lậu v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu. Thế nào là hữu lậu? Nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu. Thế nào là vô lậu? Nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp năm uẩn vô lậu.

Có bao nhiêu thứ hữu vi v.v...? Tất cả đều là hữu vi.

Có bao nhiêu thứ có dị thực v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là Thánh chủng nào nếu là hữu lậu thì có dị thực. Còn Thánh chủng nào vô lậu thì không có dị thực.

Có bao nhiêu thứ là duyên sinh v.v...? Tất cả là duyên sinh, là nhân, là thuộc về thế đế.

Có bao nhiêu thứ thuộc về sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì thuộc về sắc, còn lại đều thuộc về danh.

Có bao nhiêu thứ thuộc nội xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là Thánh chủng nào thâm nhiếp tâm-ý-thức thì thuộc về nội xứ, còn lại thì thuộc về ngoại xứ.

Có bao nhiêu thứ là trí biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều là trí biết khắp về những gì được biết khắp.

Bốn Thánh chủng này:

Có bao nhiêu thứ đoạn dứt các sự biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng nào nếu là hữu lậu thì đoạn dứt các thứ biết khắp đều biết rõ, nếu là vô lậu thì không phải đoạn dứt các thứ biết khắp đều biết rõ.

Có bao nhiêu thứ nên đoạn dứt v.v...? Tất cả đều nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng hữu lậu thì nên đoạn dứt, nếu là vô lậu thì không nên đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ nên tu v.v...? Tất cả đều nên tu.

Có bao nhiêu thứ là nhiệm ô v.v...? Tất cả đều không nhiệm ô.

Có bao nhiêu thứ là quả mà không phải là có quả v.v...? Tất cả là quả mà cũng là có quả.

Có bao nhiêu thứ có chấp thọ v.v...? Tất cả đều không có chấp thọ.

Có bao nhiêu thứ do các đại tạo nên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân và ngữ thì đó là do các đại tạo nên.

Có bao nhiêu thứ có trên v.v...? Tất cả đều có trên.

Có bao nhiêu thứ là có v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng, nếu là hữu lậu thì có, nếu là vô lậu thì không phải có.

Có bao nhiêu thứ là nhân tương ứng v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng nào thâm nhiếp các tâm bất tương ứng hành của các nghiệp thân-ngữ thì đó là nhân không tương ứng, còn lại đều là nhân tương ứng.

Bốn Thánh chủng này:

Cùng sáu xứ thiện thâm nhiếp nhau thì có phần ít của năm xứ thiện thâm nhiếp bốn Thánh chủng và bốn Thánh chủng cũng thâm nhiếp phần ít của năm xứ thiện.

Cùng năm xứ bất thiện thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng bảy xứ vô ký thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp.

Cùng ba xứ lậu thâm nhiếp nhau, thì chúng cũng không thâm nhiếp.

Cùng năm xứ hữu lậu thâm nhiếp nhau, có bốn trường hợp:

1. Hoặc xứ hữu lậu không phải là Thánh chủng, là các Thánh chủng không thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

2. Hoặc Thánh chủng không phải là xứ hữu lậu, là bốn Thánh chủng vô lậu.

3. Hoặc xứ hữu lậu mà cũng là Thánh chủng, là bốn Thánh chủng

hữu lậu.

4. Hoặc không phải xứ hữu lậu mà cũng không phải là Thánh chủng, là hư không và hai thứ diệt.

Cùng với tám xứ vô lậu thâm nhiếp nhau, cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc xứ vô lậu không phải là Thánh chủng, là hư không và hai diệt.

2. Hoặc Thánh chủng không phải là xứ vô lậu, là bốn Thánh chủng hữu lậu.

3. Hoặc xứ vô lậu cũng là Thánh chủng, nghĩa là bốn Thánh chủng vô lậu.

4. Hoặc không phải là xứ vô lậu mà cũng không phải là Thánh chủng, là các Thánh chủng không thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

Có bao nhiêu thứ thuộc về quá khứ v.v...? Tất cả đều là quá khứ, hiện tại, vị lai.

Có bao nhiêu thứ là thiện v.v...? Tất cả đều là thiện.

Có bao nhiêu thứ thuộc về cõi Dục v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng hoặc thuộc cõi Dục, hoặc thuộc cõi Sắc, hoặc thuộc cõi Vô sắc, hoặc không hệ thuộc cõi nào.

Thế nào là thuộc cõi Dục? Nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp năm uẩn thuộc cõi Dục.

Thế nào là thuộc cõi Sắc? Nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp năm uẩn thuộc cõi Sắc.

Thế nào là thuộc cõi Vô sắc? Nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp bốn uẩn thuộc cõi Vô sắc.

Thế nào là không hệ thuộc cõi nào? Nghĩa là năm uẩn vô lậu.

Có bao nhiêu thứ học v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng hoặc học, hoặc vô học, hoặc phi học phi vô học.

Thế nào là học? Tức là năm uẩn học.

Thế nào là vô học? Tức là năm uẩn vô học.

Thế nào là phi học phi vô học? Tức là các Thánh chủng thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

Bốn Thánh chủng này:

Có bao nhiêu thứ do kiến đạo đoạn v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng này, nếu là hữu lậu thì do tu đạo đoạn trừ, nếu là vô lậu thì không có gì đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ không phải là tâm v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ có tâm

bất tương ứng hành, thì không phải là tâm - tâm sở- tâm bất tương ứng. Thánh chủng nào mà thâm nhiếp thọ uẩn - tướng uẩn tương ứng với hành uẩn, thì đó là tâm sở cùng với tâm tương ứng. Thánh chủng nào thâm nhiếp cả tâm-ý-thức thì đó chỉ là tâm.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng, mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ, là Thánh chủng đã thâm nhiếp tùy tâm chuyển các nghiệp thân-ngữ có tâm bất tương ứng hành và thọ.

2. Hoặc tương ứng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, là các Thánh chủng thâm nhiếp tâm-ý-thức.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với thọ, là Thánh chủng thâm nhiếp tướng uẩn và tương ứng với hành uẩn.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không phải là tương ứng với thọ, là trừ Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ có tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tướng

Có bao nhiêu thứ là tùy tầm chuyển mà không tương ứng với tứ v.v...? Tất cả nên phân biệt. Tức là các Thánh chủng mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tầm chuyển mà không phải tương ứng với tứ, là Thánh chủng đã thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tùy tầm chuyển có tâm bất tương ứng hành và tầm tương ứng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tầm chuyển, là Thánh chủng đã thâm nhiếp tầm không tương ứng với tứ mà tương ứng với tâm và tâm sở.

3. Hoặc là tùy tầm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, là các Thánh chủng đã thâm nhiếp cả tầm, tứ và tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải là tùy tầm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, là trừ Thánh chủng nào đã thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tùy tầm chuyển tâm bất tương ứng hành, có lại các Thánh chủng thâm nhiếp nghiệp thân-ngữ, tâm bất tương ứng hành, và tầm không tương ứng với tứ, cùng các tâm- tâm sở không tầm không tứ.

Có bao nhiêu thứ là kiến mà không phải là kiến xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các Thánh chủng, mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là kiến mà không phải là kiến xứ, nghĩa là tận trí và vô

sinh trí không thâm nhiếp vô lậu.

2. Hoặc là kiến xứ mà không phải là kiến, nghĩa là kiến không thâm nhiếp bốn Thánh chủng hữu lậu.

3. Hoặc là kiến mà cũng là kiến xứ, nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp các chánh kiến thế gian.

4. Hoặc không phải là kiến mà cũng không phải là kiến xứ, nghĩa là kiến không thâm nhiếp bốn Thánh chủng vô lậu.

Có bao nhiêu thứ có thân kiến làm nhân mà cũng không phải là có nhân của thân kiến v.v...? Tất cả không phải có thân kiến làm nhân mà cũng không phải có nhân của thân kiến.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ và tư thì đó là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực. Còn lại đều không phải là nghiệp mà cũng không phải là nghiệp dị thực.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển v.v...? Tất cả nên phân biệt. Tức là các Thánh chủng, mỗi thứ đều có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là trừ ra Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tùy nghiệp chuyển, còn lại các Thánh chủng thâm nhiếp các nghiệp của thân-ngữ và tư.

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp các uẩn thọ- tưởng- thức và tư mà không thâm nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là các Thánh chủng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tùy nghiệp chuyển.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là trừ ra Thánh chủng nào thâm nhiếp tùy nghiệp chuyển tâm bất tương ưng hành, còn lại các Thánh chủng thâm nhiếp tâm bất tương ưng hành.

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì đó là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được. Còn lại đều là không phải sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc thấy được.

Bốn Thánh chủng này:

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp

thân-ngữ thì đó là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối. Còn lại đều không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc có đối.

Có bao nhiêu thứ là khó thấy cho nên rất thâm diệu v.v...? Tất cả là khó thấy bởi vì rất thâm diệu, và vì rất thâm diệu cho nên rất khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải là nhân v.v...? Tất cả đều là thiện và cũng do thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải do bất thiện làm nhân v.v...? Tất cả đều không phải bất thiện cũng không phải do bất thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là vô ký mà không phải là vô ký làm nhân v.v...? Tất cả đều không phải là vô ký cũng không phải là vô ký làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không phải là có nhân v.v...? Tất cả đều là nhân duyên và cũng là có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là Thánh chủng hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên.

Là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là các Thánh chủng vị lai mà hiện tiền khởi lên thâm nhiếp tâm và tâm sở pháp.

Là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, nghĩa là các Thánh chủng ở quá khứ và hiện tại thâm nhiếp tâm và tâm sở pháp.

Không phải đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là trừ ra các Thánh chủng ở vị lai mà hiện tiền khởi lên thâm nhiếp tâm và tâm sở. Còn lại các Thánh chủng vị lai thâm nhiếp tâm và tâm sở cùng các Thánh chủng đã thâm nhiếp các nghiệp thân ngữ có tâm bất tương ưng hành.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là Thánh chủng nào thâm nhiếp các nghiệp thân ngữ có tâm bất tương ưng hành thì đó là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không phải là có tăng thượng v.v...? Tất cả đều là tăng thượng duyên mà cũng có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bộc lưu mà không phải là thuận bộc lưu v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các Thánh chủng, nếu hữu lậu thì thuận

bộc lưu mà không phải là bộc lưu. Nếu vô lậu thì không phải là bộc lưu mà cũng không phải là thuận bộc lưu.

- Như bốn Thánh chủng, bốn chánh đạo và bốn thần túc cũng như thế.

- Bốn niệm trụ: Tức là:

1. Thân niệm trụ.
2. Thọ niệm trụ.
3. Tâm niệm trụ.
4. Pháp niệm trụ.

Thế nào là thân niệm trụ? Nghĩa là thân duyên nơi tuệ thiện hữu

lậu và vô lậu.

Thế nào là thọ niệm trụ? Nghĩa là thọ duyên nơi tuệ thiện hữu lậu và vô lậu.

Tâm niệm trụ và pháp niệm trụ, thì tâm và pháp cũng duyên nơi tuệ thiện hữu lậu và vô lậu.

Bốn niệm trụ này:

Có bao nhiêu thứ có sắc v.v...? Tất cả đều không có sắc.

Có bao nhiêu thứ có thể thấy v.v...? Tất cả đều không thấy được. Có bao nhiêu thứ có đối v.v...? Tất cả đều không đối.

Có bao nhiêu thứ hữu lậu v.v...? Tất cả nên phân biệt. Các tuệ của thân duyên nhau hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu.

Thế nào là hữu lậu? Nghĩa là tác ý hữu lậu tương ứng với duyên nơi tuệ của thân.

Thế nào là vô lậu? Nghĩa là tác ý vô lậu tương ứng với duyên nơi tuệ của thân.

Tuệ duyên nơi thọ- tâm- pháp cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ hữu vi v.v...? Tất cả đều là hữu vi.

Có bao nhiêu thứ có dị thực v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các niệm trụ nếu hữu lậu thì có dị thực, nếu là vô lậu thì không có dị thực.

Có bao nhiêu thứ là duyên sinh v.v...? Tất cả đều là duyên sinh, là nhân sinh, là thuộc về thế gian.

Có bao nhiêu thứ thuộc về sắc v.v...? Tất cả đều thuộc về danh. Có bao nhiêu thứ là nội xứ v.v...? Tất cả đều là ngoại xứ.

Có bao nhiêu thứ là trí biết khắp về những gì được biết khắp v.v...?

Tất cả đều là trí biết khắp.

